

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS – ST
Ngày 03 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Diễm .

Bà Lê Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST – HS, ngày 14 tháng 11 năm 2024 và thông báo về việc dời ngày xét xử vụ án hình sự số: 06/TB-TA, ngày 26 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh ngày 10/10/1960.

Nơi cư trú: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Hồ Thị L, sinh năm 1947 (đã chết); Anh chị em ruột: Có 06 người, (L1 sinh năm 1954, nhỏ sinh năm 1971); Chồng: Nguyễn Văn P, sinh năm 1958; Con: Có 03 người, (L1 sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1997); Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự vào ngày 28 tháng 3 năm 2023 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài được thua bằng tiền tại ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; ngày 30 tháng 3 năm 2023 bị Công an xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh lập biên bản vi phạm hành chính và đến ngày 19 tháng 4 năm 2023 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 16/QĐ-XPHC, chưa chấp hành quyết định xử phạt, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị áp dụng biện pháp ngăn

chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/9/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Mạch Thị B, sinh năm 1938. (xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
 2. Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1970. (xin xét xử vắng mặt)
 3. Bà Lê Thị P1, sinh năm 1970. (xin xét xử vắng mặt)
 4. Ông Phan Long B1, sinh năm 1974. (xin xét xử vắng mặt)
 5. Bà Lê Mỹ P2, sinh năm 1973. (xin xét xử vắng mặt)
- Cùng nơi cư trú: Khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thị N cùng với bà Mạch Thị B, sinh năm 1938, nơi cư trú khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1970; bà Lê Thị P1, sinh năm 1970 và bà Lê Mỹ P2, sinh năm 1973, cùng nơi cư trú khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh đến nhà ông Phan Long B1, sinh năm 1974 tọa lạc tại khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh chơi. Tại đây, bị cáo N cùng với bà Mạch Thị B, bà Nguyễn Thị L2, bà Lê Thị P1 bàn bạc và rủ nhau vào phòng ngủ bên trong nhà của ông Phan Long B1 để tham gia đánh bạc. Tại đây, các đối tượng tự ý lấy bài tứ sắc, bìa giấy màu xám và sọt nhựa có sẵn để phục vụ cho việc đánh bạc trái phép.

Hình thức đánh bạc là đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, có 04 tụ bài chính. Hình thức thắng thua như sau: người tới tron (không có bài rác) sẽ thắng ba người còn lại, mỗi người 10.000 đồng; người tới quan (bốn quân bài cùng loại cùng màu và không còn bài rác) sẽ thắng 03 người còn lại mỗi người 20.000 đồng. Sau khi kết thúc ván bài sẽ tiến hành chung chi chứ không đặt tiền cược ra bên ngoài, người nào thắng được quyền chia bài chứ không có người làm cái.

Khi tham gia đánh bạc có 04 tụ bài chính bao gồm: bị cáo N, bà Mạch Thị B, bà Nguyễn Thị L2, bà Lê Thị P1. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang đánh bài thì bị lực lượng Công an thị trấn C kiểm tra, phát hiện, lập biên bản.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo và các đối tượng đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 995.000 đồng. Quá trình điều tra xác minh xác định bà Mạch Thị B, bà Lê Thị P1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hay tổ chức đánh bạc; bà Nguyễn Thị L2 có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng đã hết thời hạn được coi là đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bị cáo N có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, cụ thể: Vào ngày 28 tháng 3 năm 2023 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài được thua bằng tiền tại ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; ngày 30 tháng 3 năm 2023 bị Công an xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh lập biên bản vi phạm hành chính và đến ngày 19 tháng 4 năm 2023 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 16/QĐ-XPHC, chưa chấp hành quyết định xử phạt, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Thị N, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị N, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại nhà của ông Phan Long B1 tọa lạc tại khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài được thua bằng tiền với bà Mạch Thị B, bà Lê Thị P1 và bà Nguyễn Thị L2, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 995.000 đồng (chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng qua điều tra xác định bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, như quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thân nhân bị cáo có cha, mẹ và anh chồng có tham gia cách mạng. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “*Đánh bạc*”. Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục và bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu hậu quả pháp lý của án treo trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: 01 bộ bài bộ bài tư sắc đã qua sử dụng; 01 bìa giấy màu xám kích thước 67cm x 61cm; 02 cái sọt nhựa màu đỏ, 01 cái sọt nhựa màu xanh đã qua sử dụng có cùng kích thước; 01 túi nhựa màu vàng kích thước 29.5cm x 19.5cm; là tang vật của vụ án tịch thu tiêu hủy; Tiền Việt Nam đồng: 995.000 đồng dùng vào đánh bạc trái phép, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, V còn đề nghị xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Thị N nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét nếu có phạt tù bị cáo thì bị cáo xin qua tết mới chấp hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên Tòa vị đại diện viện kiểm sát và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vì việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do đã có lời khai trình bày rõ sự việc tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, việc đánh bài được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc trái pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, được quy định trong Bộ luật hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ nhận thức những quy định của pháp luật, bị cáo có sức khỏe để lao động tạo ra nguồn thu nhập phục vụ cho bản thân và gia đình, nhưng không lo chí thú làm ăn, chỉ vì muốn thu lợi bất chính, không cần bỏ ra công sức lao động đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền. Trong khi đó bị cáo có 01 tiền sự, vào ngày 28 tháng 3 năm 2023 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài được thua bằng tiền tại ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; ngày 30 tháng 3 năm 2023 bị Công an xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh lập biên bản vi phạm hành chính và đến ngày 19 tháng 4 năm 2023 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 16/QĐ-XPHC, chưa chấp hành quyết định xử phạt, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Đáng lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Cụ thể, vào khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại nhà của ông Phan Long B1 tọa lạc tại khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài được thua bằng tiền với bà Mạch Thị B, bà Lê Thị P1 và bà Nguyễn Thị L2, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 995.000 đồng, Vì vậy, lần vi phạm này của bị cáo Nguyễn Thị N đã cấu thành tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo là người trực tiếp cùng các đối tượng thực hiện việc đánh bạc trong khi bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sinh sống của nhân dân; thực tế, đánh bạc được thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân của sự đói nghèo, dẫn đến nhiều loại tội phạm khác bị pháp luật nghiêm cấm. Từ việc tham gia đánh bạc mà nhiều con bạc đã lâm vào cảnh kinh tế khó khăn, nợ nần làm cho gia đình phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gây ra sự đói nghèo, làm hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Nhằm làm giảm bớt những tệ nạn xã hội, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5]. Do đó ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận một phần, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đối với bà Mạch Thị B: Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2024, có đến nhà của ông Phan Long B1 chơi và tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với bị cáo N, bà Lê Thị P1 và bà Nguyễn Thị L2. Khi đi mang theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, tham gia liên tục nhiều ván, kết quả thắng được số tiền 10.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của bà Mạch Thị Ba K đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà B là có căn cứ. Cơ quan điều tra đề nghị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Mạch Thị B với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 31/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 7 năm 2024, đã chấp hành xong Quyết định xử phạt ngày 07 tháng 8 năm 2024.

- Đối với bà Lê Thị P1: Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2024, có đến nhà của ông Phan Long B1 chơi và tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với bị cáo N, bà Mạch Thị B và bà Nguyễn Thị L2. Khi đi mang theo số tiền 200.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, tham gia liên tục nhiều ván, kết quả không thắng không thua. Số tiền tham gia đánh bạc của bà Lê Thị P1 không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà P1 là có căn cứ. Cơ quan điều tra đề nghị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi

phạm hành chính đối với bà Lê Thị P1 với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 32/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 7 năm 2024, đã chấp hành xong Quyết định xử phạt ngày 29 tháng 7 năm 2024.

- Đối với bà Nguyễn Thị L2: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16 tháng 7 năm 2024, có đến nhà của ông Phan Long B1 chơi và tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với bị cáo N, bà Mạch Thị B và bà Lê Thị P1. Khi đi mang theo số tiền khoảng 200.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, tham gia liên tục nhiều ván, kết quả khi bị bắt quả tang còn lại số tiền 205.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của bà Nguyễn Thị L2 không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, có 01 tiền sự nhưng đã hết thời hạn được coi là đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà L2 là có căn cứ. Cơ quan điều tra đề nghị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị L2 với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 30/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 7 năm 2024, đã chấp hành xong Quyết định xử phạt ngày 16 tháng 8 năm 2024.

- Đối với bà Lê Mỹ P2: Thời điểm các đối tượng tham gia đánh bạc bà P2 có mặt nhưng không tham gia. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đối với ông Phan Long B1: Việc bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền tại phòng ngủ của ông thì ông hoàn toàn không hay biết và không nhận lợi ích vật chất gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị N tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được. Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, đúng người, đúng tội.

[9]. Về vật chứng: 01 bộ bài bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 bìa giấy màu xám kích thước 67cm x 61cm; 02 cái sọt nhựa màu đỏ, 01 cái sọt nhựa màu xanh đã qua sử dụng có cùng kích thước; 01 túi nhựa màu vàng kích thước 29.5cm x

19.5cm; là tang vật của vụ án tịch thu tiêu hủy; Tiền Việt Nam đồng: 995.000 đồng dùng vào đánh bạc trái phép, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi theo quy định pháp luật được miễn án phí nên không phải nộp hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào các Điều 45, 260, 268, 269, 299 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) bì giấy màu xám kích thước 67cm x 61cm; 02 (hai) cái sọt nhựa màu đỏ, 01 (một) cái sọt nhựa màu xanh đã qua sử dụng có cùng kích thước; 01 (một) túi nhựa màu vàng kích thước 29.5cm x 19.5cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 995.000 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng*)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

Bị cáo Nguyễn Thị N được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Hoàng Vân